

Khoảng cách xa hơn, âm thanh to hơn và rõ ràng hơn – Công cụ liên lạc vô tuyến đáng tin cậy



Công suất đầu ra 7 W cộng với anten mới giúp tăng khoảng cách liên lạc lên 1,5 lần^{*1}

Âm thanh mạnh mẽ 1500 mW

Chống bụi, chống nước và thân máy chắc chắn (IP54 và MIL-STD 810G)

Thời lượng pin kéo dài 19 giờ^{*3}

200 kênh với màn hình chữ và số 5 ký tự

Truyền DTMF tự động được liên kết với PTT (khi nhấn PTT (Đăng nhập) / khi nhả PTT (Đăng xuất))

Đầu nối anten loại BNC bền bỉ

Và Hơn thế nữa

- Nút xoay ở mặt trên có thể được gán cho điều khiển âm lượng hoặc bộ chọn kênh.
- BC-240 được cung cấp, bộ sạc pin có chức năng điều khiển sạc giúp kéo dài tuổi thọ của pin
- Tích Hợp Chức năng VOX
- VOX tích hợp Bộ mã hóa/giải mã CTCSS và DTCS tích hợp
- Ưu tiên, bộ nhớ, bỏ qua và quét giai điệu

*1 Không gian rộng mở. Xấp xỉ, so sánh IC-G86 với IC-G80. Phạm vi liên lạc có thể khác nhau tùy thuộc vào hoạt động, môi trường hoặc điều kiện thời tiết, v.v.

*2 Xấp xỉ, so sánh IC-G86 với IC-G80.

*3 Ở chế độ EX Hi Power. TX : RX : chế độ chờ = 5 : 5 : 90 (Chức năng Tiết kiệm năng lượng được bật.)

Made
in
JAPAN

Âm thanh
mạnh mẽ
1500 mW



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

THÔNG SỐ CHUNG	
Dải tần số (Phạm vi đảm bảo TX/RX)	136-174 MHz (EX Công suất cao TX: 144-160 MHz)
Kiểu phát xạ	F2D, F3E (FM, FM-N)
Số lượng các kênh	200 kênh
Trở kháng anten	50 Ω
Nguồn điện	7,5 V DC
Nhiệt độ hoạt động	-20° C đến +60° C, -4°F đến +140°F
Độ ổn định tần số	±2,5 ppm (-20° C đến +60° C, -4°F đến +140°F)
Dòng điện	
TX (EX Hi/Hi/Mid/Low)	1.6/1.4/1.0/0.5 A typ
RX (Âm thanh tối đa)	loại 450 mA. (INT SP), loại 200 mA. (EXT SP)
Kích thước (WxHxD) (Không gồm đầu phát xạ)	58,6 x 112 x 30,5 mm, 2,3 x 4,4 x 1,2 in (với BP-298)
Khối lượng (xấp xỉ)	300 g, 10,6 oz (với BP-298, FA-B57V)
MÁY PHÁT	
Công suất đầu ra	7,0/5,5/2,5/0,5 W (EX Hi/Hi/Trung bình/Thấp)
Độ lệch tần số lớn nhất	±5,0 kHz/±2,5 kHz (Rộng/Hẹp)
Phát xạ giả	-80 dB điện hình
Đầu nối micro bên ngoài	3 dây dẫn 2,5 (d) mm (1/10")/2,2 kΩ
MÁY THU	
Độ nhạy	-124 dBm typ.
Độ nhạy Squelch	-126 dBm typ.
Độ lựa chọn (Rộng/Hẹp)	75 dB typ./70 dB typ.
Xuyên điều chế	65 dB typ.
Công suất âm thanh đầu ra	
Loa trong	1500 mW typ. (với tải 8 Ω)
Loa ngoài	550 mW typ. (với tải 8 Ω)
Đầu nối loa ngoài	3 dây dẫn 3,5 (d) mm (1/8")/ 8 Ω

Tất cả các thông số kỹ thuật đã nêu có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Xếp hạng IP hiện hành của quân đội Mỹ

Tiêu chuẩn	MIL 810G	
	Phương pháp	Thủ tục
Áp suất thấp	500,5	I, II
Nhiệt độ cao	501,5	I, II
Nhiệt độ thấp	502,5	I, II
Sốc nhiệt	503,5	I-C
Bức xạ mặt trời	505,5	I
Mưa hạt/nhỏ giọt	506,5	I, III
Độ ẩm	507,5	II
Sương muối	509,5	-
Bụi bẩn	510,5	I
Rung xóc	514,6	I
Sốc	516,6	I, IV

Thoả mãn tiêu chuẩn MIL-STD-810-C, -D, -E và -F tương đương.

Tiêu chuẩn bảo vệ chống xâm nhập	
Bụi và Nước	IP54 (Chống bụi, chống nước)

Phụ kiện đi kèm :

- BP-298, bộ pin
- FA-B57V, anten
- BC-242, bộ đổi nguồn AC
- MB-124, kẹp thắt lưng
- BC-240, bộ sạc máy tính để bàn

Các biện pháp đối phó với sản phẩm giả

"Nhãn Icom CHÍNH HÃNG 3D" và "Hệ thống xác định tính xác thực bằng mã QR" được đính kèm để làm bằng chứng xác thực. Kiểm tra trang web của Icom để biết chi tiết: <http://www.icom.co.jp/world/genuine-info/>



Icom, Icom Inc. và logo Icom là các nhãn hiệu đã đăng ký của Icom Incorporated (Nhật Bản) tại Nhật Bản, Hoa Kỳ, Vương quốc Anh, Đức, Pháp, Tây Ban Nha, Nga, Úc, New Zealand và/hoặc các quốc gia khác. Mã QR là nhãn hiệu đã đăng ký của DENSO WAVE INCORPORATED tại Nhật Bản và các quốc gia khác. Tất cả các nhãn hiệu là tài sản của chủ sở hữu tương ứng của họ.

Icom Inc.

1-1-32, Kamiminami, Hirano-Ku, Osaka 547-0003, Japan Phone: +81 (06) 6793 5302 Fax: +81 (06) 6793 0013

www.icom.co.jp/world

Count on us!

Icom America Inc.
www.icomamerica.com

Icom (Europe) GmbH
www.icomeurope.com

Icom (Australia) Pty. Ltd.
www.icom.net.au

Your local distributor/dealer:

Icom Canada
www.icomcanada.com

Icom Spain S.L.
www.icomspain.com

Shanghai Icom Ltd.
www.bjicom.com

Icom Brazil
E-mail: sales@icombrasil.com

Icom (UK) Ltd.
www.icomuk.co.uk

Icom France s.a.s.
www.icom-france.com

TÙY CHỌN

BỘ & HỘP PIN

	Loại pin	Dung tích	Thời gian hoạt động*
BP-298	Có thể sạc lại Li-on	2100 mAh (min) 2250 mAh (typo)	Lên đến 19H
BP-298	Có thể sạc lại Li-on	3050 mAh (min) 3150 mAh (typo)	Lên đến 27H
BP-298	Có thể sạc lại Ni-MH	1400 mAh	Lên đến 12.5H
BP-298	Pin AA (LR6) X 6	-	-

* Ở chế độ EX Hi Power. TX : RX : chế độ chờ = 5 : 5 : 90 (Chức năng Tiết kiệm năng lượng đang bật.)

BỘ SẠC NHANH

BC-240 Bộ sạc nhanh cho BP-298/BP-299
BC-191 Bộ sạc nhanh cho BP-264



SẠC MÁY TÍNH ĐỂ BÀN



SẠC ĐA NĂNG

BC-214N* Đối với BP-298/BP-299



SẠC ĐA NĂNG

BC-197* Đối với BP-264



*Bộ chuyển đổi sạc AD-139/AD-120 được cung cấp cùng với BC-214N/BC-197 tùy thuộc vào phiên bản bộ sạc.

LOA-MICROPHONE



TAI-MICROPHONE



TAI NGHE

HS-94LWP*1 Kiểu nhét tai có đầu nối chống nước
HS-95LWP*1 Kiểu sau tai có đầu nối chống nước
HS-97*2 Kiểu áp họng



CÁP CHUYỂN ĐỔI PTT & CÁP BỘ CHUYỂN ĐỔI

VS-4LA Để vận hành PTT thủ công OPC-2004LA Đối với hoạt động VOX



*1 HS-94 và HS-95 cũng có thể được sử dụng với VS-4LA hoặc OPC-2004LA.

*2 Cần có VS-4LA hoặc OPC-2004LA khi sử dụng HS-97.

ĐỂ SẠC

MB-130



Đối với bộ sạc đơn

CÁP ĐÈN DẠNG ĐIỀU THUỐC

CP-23L



Đối với bộ sạc đơn

CÁP ĐIỆN DC



Đối với bộ sạc đơn



Đối với bộ sạc đa năng

Anten

FA-B45V 144-148 MHz
FA-B57V 160 MHz
Bát cài MB-124

PHẦN MỀM LẬP TRÌNH & CÁP

CS-G86 Phần mềm lập trình
OPC-478UC Cáp USB
OPC-474 Cáp